

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH SINH THÁI TẠI PHÁ HẠC HẢI, TỈNH QUẢNG BÌNH

● PHAN NỮ Ý ANH

TÓM TẮT:

Mục đích của nghiên cứu là nhằm đánh giá những tiềm năng cảnh quan tự nhiên và nhân văn để tạo sản phẩm du lịch tại phá Hạc Hải, tỉnh Quảng Bình, góp phần định hướng phát triển nơi đây thành điểm du lịch sinh thái hấp dẫn. Qua phân tích trên cơ sở tổng kết lý thuyết và đúc kết thực tế, tác giả đã xác lập cơ sở khoa học cho việc điều tra và đánh giá một cách đồng bộ về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và đề xuất các điểm du lịch thu hút khách.

Từ khóa: tiềm năng, du lịch sinh thái, phá Hạc Hải, tỉnh Quảng Bình.

1. Đặt vấn đề

1.1. Vị trí địa lý và đặc điểm

Phá Hạc Hải nằm ở cuối nguồn sông Kiến Giang, nơi tiếp giáp hai huyện Quảng Ninh (xã Vạn Ninh, Gia Ninh) và Lệ Thủy (xã Hồng Thủy, Hoa Thủy) tỉnh Quảng Bình, cách trung tâm thành phố Đồng Hới chừng 20 km. Phá Hạc Hải có diện tích khoảng 12 km², độ sâu 1,5 - 3 m. Đây là vùng nước lợ, có độ mặn 15 - 20‰ nên có rất nhiều loài thủy sản ngon nổi tiếng như: tôm, cua, cá bống, cá buồm, cá úc, cá leo béo ngọt, rạm gạch... Hàng trăm hộ xung quanh phá Hạc Hải sinh sống chủ yếu bằng nghề đánh bắt thủy sản, hàng năm đã cung cấp cho thị trường Đồng Hới một khối lượng thủy sản lớn. Nhiều thủy hải sản được vận chuyển ra hai thị trường lớn là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Xung quanh phá Hạc Hải có nhiều hộ dân trồng lúa, nuôi tôm cũng như các thủy hải sản khác. Đặc biệt, có rất nhiều loài chim đến trú ngụ và sinh sản.

Cảnh quan đẹp cùng những sản vật sẵn có của địa phương đã tạo ra chuỗi du lịch hấp dẫn cho du khách đến trải nghiệm.

Hiện nay, với việc phát triển mạnh mẽ của ngành Du lịch nội địa, tỉnh Quảng Bình đã xác định du lịch là kinh tế mũi nhọn. Nhiều hộ gia đình trên các đầm phá và các công ty du lịch tại Quảng Bình đang mạnh mẽ đưa du lịch trải nghiệm phá Hạc Hải vào khai thác du lịch. Những sản phẩm du lịch sơ khai tại đây đã ra đời và hứa hẹn tạo thêm công ăn việc làm cho bà con sống hai bên đầm phá, đồng thời cũng tạo ra nhiều sản phẩm đa dạng để phát triển du lịch Quảng Bình.

1.2. Tiềm năng phát triển du lịch tại phá Hạc Hải

1.2.1. Những lợi thế so sánh về tài nguyên thiên nhiên

1.2.1.1. Về cảnh quan thiên nhiên

Phong cảnh đồng ruộng, sông nước là nét đẹp nổi bật của phá Hạc Hải. Phá Hạc Hải là vùng

đất có tính đa dạng sinh học cao do có nhiều loại thủy sinh gồm: tôm, cua, cá, ghẹ, ốc... Nơi đây thuận lợi cho việc canh tác lúa và phát triển mô hình cá lúa để nuôi tôm, cua, cá. Ngoài ra, người dân còn nuôi vịt để thu hoạch trứng và kinh doanh. Cảnh quan ruộng lúa, được canh tác 2 vụ là vẻ đẹp nổi bật của phá Hạc Hải. Đây cũng là môi trường sống của nhiều loài chim quý hiếm. Đê, kênh, rạch được hình thành dưới sự cải tạo, quy hoạch của người dân với mục đích hạn chế sự xâm nhập nước và phục vụ hoạt động giao thông nội bộ cho người dân. Đến phá Hạc Hải du khách sẽ được tham quan và tham gia các hoạt động như đạp xe, thả diều, câu cá thư giãn...

1.2.1.2. Về đa dạng sinh học

Phá Hạc Hải là vùng nước lợ, có độ mặn từ 15 - 20‰ cho nên có rất nhiều loài thủy sản nước lợ như: tôm, cua, cá bống, cá buôn, cá úc, cá leo béo ngọt, rạm gạch nổi tiếng. Hàng trăm hộ gia đình xung quanh phá Hạc Hải chuyên nghề đánh bắt thủy sản để cung cấp cho thị trường Đồng Hới.

1.3. Đánh giá tài nguyên và cảnh quan phục vụ phát triển du lịch

Các đánh giá đưa ra trong bài báo được dựa trên kết quả khảo sát 100 khách du lịch, gồm 20 khách nước ngoài và 80 khách nội địa. Những du khách được khảo sát là những người đã đến đây,

với mục đích tham quan, tìm hiểu, nghiên cứu và trải nghiệm.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

(a) Phương pháp tổng hợp tài liệu

Thông tin thứ cấp sẽ được thu thập, tổng hợp và phân tích từ các nghiên cứu trước đây. Phương pháp tổng hợp tài liệu còn được sử dụng để nghiên cứu phương pháp đánh giá khả năng thu hút và đánh giá điều kiện phục vụ du khách của địa bàn phá Hạc Hải.

(b) Phương pháp điều tra, khảo sát:

- Hình thức khảo sát: Phỏng vấn trực tiếp bằng bảng hỏi

- Số lượng phiếu dự kiến: 100 phiếu

(c) Phương pháp phỏng vấn sâu và nghiên cứu trường hợp điển hình thông qua tham quan thực tiễn

2.2. Phương pháp xử lý số liệu

Sử dụng phần mềm SPSS để nhập, xử lý, đánh giá số liệu thu thập điều tra về ý kiến người dân, người quản lý, chuyên gia; đánh giá tiềm năng phát triển du lịch sinh thái phá Hạc Hải

3. Kết quả và thảo luận

Kết quả khảo sát khách du lịch đã đến phá Hạc Hải thể hiện tại Bảng 1.

Bảng 1 cho thấy phong cảnh tự nhiên tại phá

Bảng 1. Tính hấp dẫn của tài nguyên du lịch sinh thái tại phá Hạc Hải

Cảnh quan (CQ) tài nguyên du lịch	Đối tượng khách/ số lượng	Rất hấp dẫn		Hấp dẫn		Kém hấp dẫn		Không hấp dẫn	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh)	NĐ 80	40	50	20	25	15	18,8	5	6,25
	NN 20	10	50	10	50	0	0	0	0
Rừng chim	NĐ 80	35	43,8	25	31,25	12	15	8	10
	NN 20	14	70	6	30	0	0	0	0
Cánh đồng lúa xen canh cá lúa	NĐ 80	36	51,4	22	31,43	10	14,3	2	2,87
	NN 20	12	60	7	35	1	5	0	0
Đồng cỏ (lác)	NĐ 80	25	31,3	30	37,5	20	25	5	6,25
	NN 20	7	35	6	30	4	20	3	15
Đê, kênh rạch nhân tạo	NĐ 80	33	41,3	20	25	16	20	11	13,8
	NN 20	7	35	6	30	4	20	3	15

Hạc Hải mang tính hấp dẫn rất cao đối với du khách; trong đó, các cảnh quan: tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh), rừng chim và cánh đồng lúa xen canh cá lúa là các cảnh quan có sức hấp dẫn cao nhất. Trong đó, cánh đồng lúa xen canh cá lúa, rừng chim và đồng cỏ được khách quốc tế yêu thích hơn so với khách nội địa. Trong khi đó, có sự khác biệt ở mức độ hấp dẫn của tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh) và rừng chim giữa khách nội địa và khách nước ngoài. Hơn 25% trong tổng số khách nội địa đánh giá hình thức này kém và không hấp dẫn. Còn khách nước ngoài luôn bị cuốn hút bởi vẻ đẹp của những cảnh quan này.

Tại Quảng Bình, phá Hạc Hải là nơi duy nhất còn những cánh đồng lúa trời với diện tích lớn. Các nhà khoa học rất thích đến đây nghiên cứu để tìm cách bảo tồn. Điều này cũng phần nào phản ánh được sự khác biệt trong xu hướng du lịch hiện nay của du khách, đặc biệt là khách quốc tế. Họ thường có nhu cầu khám phá những vùng đất mới, còn nhiều nét hoang sơ, chưa bị tác động bởi con người.

Theo đánh giá của du khách (Bảng 2), cánh đồng lúa xen canh cá lúa là cảnh quan duy nhất mà cả 2 đối tượng khảo sát là khách nội địa và khách nước ngoài là đánh giá cao về tính bền vững. Điều này phù hợp với thực tế trồng lúa là sinh kế truyền thống của người dân (tỷ lệ lần lượt là 37,5% và 40%).

Tuy nhiên, các cảnh quan còn lại như: tổng hợp (đa dạng sinh học), rừng chim, đồng cỏ và đê, kênh rạch nhân tạo lại được đánh giá kém bền vững (hơn 40% đối với khách nước ngoài và trên 35% với khách nội địa). Điều này cũng đặt ra vấn đề về bảo vệ sự đa dạng sinh học của cảnh quan cũng như xem xét tính cần thiết của việc xây dựng các cảnh quan nhân tạo trong quá trình phát triển tại phá Hạc Hải nhằm tránh sự tác động và ảnh hưởng đến các cảnh quan khác.

Sức chứa là một trong những yếu tố quyết định quy mô của khu du lịch. Các cảnh quan tự nhiên ngoại trừ rừng chim đều có sức chứa khá lớn (trên 35%). (Bảng 3). Điều này nhằm đảm bảo các yếu tố con người không ảnh hưởng tiêu cực và gây ra những tác động ngược cho môi trường sinh sống của các loài chim. Nhìn chung, khả năng chịu tải và sức chứa của các cảnh quan du lịch ở phá Hạc Hải rất lớn. Song, an toàn trong hoạt động du lịch cũng là một trong những yếu tố được du khách quan tâm khi lựa chọn điểm đến. Kết quả khảo sát cảm nhận về tính an toàn của hoạt động du lịch tại các điểm thuộc phá Hạc Hải được thể hiện ở Bảng 4.

Có thể thấy yếu tố cánh đồng lúa xen canh cá lúa, đồng cỏ và đê, kênh rạch nhân tạo những cảnh quan được du khách trong nước đánh giá có mức độ an toàn cao nhất (32,5% - 60%); mức độ an toàn

Bảng 2. Tính bền vững của tài nguyên du lịch sinh thái tại phá Hạc Hải

Cảnh quan (CQ) tài nguyên du lịch	Đối tượng khách/ số lượng	Rất bền vững		Bền vững		Kém bền vững		Không bền vững	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh)	NĐ 80	15	18,75	25	31,25	30	37,5	10	12,5
	NN 20	5	25	5	25	10	50	0	0
Rừng chim	NĐ 80	15	21,43	15	21,43	25	35,71	15	21,43
	NN 20	5	25	7	35	8	40	0	0
Cánh đồng lúa xen canh cá lúa	NĐ 80	30	37,5	22	27,5	18	22,5	10	12,5
	NN 20	8	40	8	40	2	10	2	10
Đồng cỏ (lác)	NĐ 80	10	10,53	18	17	35	40	32	33,68
	NN 20	2	10	3	15	8	40	7	35
Đê, kênh rạch nhân tạo	NĐ 80	15	18,75	18	22,5	39	48,75	8	10
	NN 20	2	10	3	15	8	40	7	35

Bảng 3. Sức chứa du khách của tài nguyên du lịch sinh thái tại phá Hạc Hải

Cảnh quan (CQ) tài nguyên du lịch	Đối tượng khách/ số lượng	Rất lớn		Khá lớn		Trung bình		Nhỏ	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh)	NĐ 80	40	50	25	31,25	10	12,5	5	6,25
	NN 20	8	40	6	30	8	40	3	15
Rừng chim	NĐ 80	10	14,29	15	21,43	20	28,57	25	35,71
	NN 20	2	10	4	20	6	30	8	40
Cánh đồng lúa xen canh cá lúa	NĐ 80	35	38,89	25	27,78	18	20	12	13,33
	NN 20	12	60	6	30	2	10	0	0
Đồng cỏ (lác)	NĐ 80	30	36,14	28	33,73	18	21,69	7	8,44
	NN 20	6	37,5	8	50	2	12,5	0	0
Đê, kênh rạch nhân tạo	NĐ 80	32	40	30	37,5	12	15	6	7,5
	NN 20	9	45	8	40	3	15	0	0

Bảng 4. Cảm nhận về tính an toàn của hoạt động du lịch tại các điểm thuộc khu phá Hạc Hải

Cảnh quan (CQ) tài nguyên du lịch	Đối tượng khách/ số lượng	Rất lớn		Khá lớn		Trung bình		Nhỏ	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh)	NĐ 80	10	12,5	18	22,5	27	33,75	25	31,25
	NN 20	3	15	6	30	8	40	3	15
Rừng chim	NĐ 80	22	27,5	17	21,25	21	26,25	20	25
	NN 20	3	15	3	15	8	40	6	30
Cánh đồng lúa xen canh cá lúa	NĐ 80	28	35	27	33,75	20	25	5	6,25
	NN 20	12	60	6	30	2	10	0	0
Đồng cỏ (lác)	NĐ 80	30	37,5	26	32,5	16	20	8	10
	NN 20	7	35	6	30	6	30	1	5
Đê, kênh rạch nhân tạo	NĐ 80	26	32,5	24	30	22	27,5	8	10
	NN 20	7	35	6	30	6	30	1	5

thấp nhất là tổng hợp (đa dạng sinh học). Đối với du khách nước ngoài, cảnh quan tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh) và rừng chim là khu vực có độ không an toàn cao nhất (15%).

Với những tiềm năng hiện có, khu du lịch phá Hạc Hải hứa hẹn sẽ trở thành điểm đến đa dạng về sản phẩm du lịch sinh thái. Tất cả các dịch vụ đều được cảm nhận là rất thích với tỷ lệ rất cao (trên 30% đối với cả khách nội địa và khách nước ngoài). Chỉ có một tỷ lệ rất nhỏ đánh giá ở mức độ

không thích. Và khách nước ngoài chỉ không thích duy nhất hình thức trải nghiệm bắt tôm, cua cá... Điều này cho thấy sự tôn trọng tự nhiên của người nước ngoài.

Khu phá Hạc Hải là một vùng nước lợ với hệ thống kênh rạch tự nhiên và sự đa dạng về địa mạo so với các vùng ngập nước khác trong tỉnh Quảng Bình. Đây là một trong những yếu tố tự nhiên góp phần cho sự đa dạng về nơi sống, về loài và cảnh quan tự nhiên. Nếu được quản lý và bảo vệ tốt, phá

Bảng 5. Cảm nhận của du khách về một số sản phẩm du lịch sinh thái tại phá Hạc Hải

Cảnh quan (CQ) tài nguyên du lịch	Đối tượng khách/ số lượng	Rất thích		Thích		Trung bình		Không thích	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng hợp (đa dạng sinh học thủy sinh)	ND 80	29	36,25	30	37,5	18	22,5	3	3,75
	NN 20	8	40	7	35	5	25	0	0
Rừng chim	ND 80	27	33,75	26	32,5	23	28,75	4	5
	NN 20	8	40	9	45	3	15	0	0
Cánh đồng lúa xen canh cá lúa	ND 80	29	36,25	28	35	23	28,75	0	0
	NN 20	7	35	8	40	5	25	0	0
Đồng cỏ (lác)	ND 80	24	30	25	31,25	26	32,5	5	6,25
	NN 20	6	30	6	30	6	30	2	10
Đê, kênh rạch nhân tạo	ND 80	26	32,5	24	30	22	27,5	8	10
	NN 20	7	35	6	30	6	30	1	5

Hạc Hải sẽ góp phần đáng kể vào việc bảo tồn sự đa dạng sinh học vùng hạ lưu sông Kiến Giang, bảo vệ nguồn gen các loài động thực vật quý hiếm, phục vụ nghiên cứu khoa học và hoạt động du lịch sinh thái.

4. Kết luận và đề xuất

Thông qua quá trình nghiên cứu, tác giả đề xuất các hình thức phát triển du lịch sinh thái tại phá Hạc Hải như sau:

- *Phát triển một số loại hình du lịch:*

Với lợi thế sẵn có về tài nguyên tự nhiên du lịch đa dạng, phá Hạc Hải tập trung phát triển các loại hình du lịch gồm có, du lịch nghiên cứu, tìm hiểu - học tập kinh nghiệm, du lịch kết hợp hoạt động bảo vệ môi trường, du lịch mạo hiểm với các nội dung đa dạng, như:

+ Tham quan; khám phá các hệ sinh thái, các loài động thực vật quý hiếm;

+ Nghiên cứu lịch sử hình thành, sự đa dạng sinh học của phá Hạc Hải;

+ Tham gia các hoạt động tìm hiểu, nâng cao nhận thức về cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học vùng đất ngập nước.

- *Phát triển các tuyến du lịch*

Các tuyến du lịch nội bộ phá Hạc Hải: với những lợi thế nổi bật, trước hết, phá Hạc Hải chú ý tập trung phát triển các tuyến du lịch liên kết các điểm trong khu vực. Trong đó, nổi bật là các tuyến: tham

quan rừng chim, đạp xe hoặc thả diều trên bờ đê hoặc trải nghiệm thú vui câu cá. Du khách có thể đi bộ trên bờ kênh rạch ngắm sinh vật dưới nước, cảnh quan cánh đồng và trải nghiệm hoạt động mò cua, bắt ốc, tát nước gàu sòng hay hái lúa.

Các tuyến du lịch liên kết trong tỉnh: thực hiện các tuyến kết hợp giữa phá Hạc Hải với các điểm du lịch ở những vùng lân cận gồm có, nhà tưởng niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Núi Thần Đinh, bến phà Long Đại, chùa Hoàng Phúc...

Các tuyến liên kết ngoài tỉnh: phá Hạc Hải là một trong những điểm đến hấp dẫn với các tuyến liên tỉnh khám phá miền Trung. Một trong những tuyến nổi bật hiện nay là tuyến liên kết phát triển du lịch giữa Quảng Bình và các tỉnh lân cận với tên gọi “con đường di sản miền Trung”.

Phá Hạc Hải là khu vực có nhiều tiềm năng để đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái và hứa hẹn là một trong những điểm đến nổi bật của Quảng Bình hiện nay. Những kết quả khảo sát từ các đối tượng du khách đã cho thấy phá Hạc Hải có lợi thế nổi trội để phát triển điểm đến du lịch với nhiều loại hình trên nền tảng những lợi thế tự nhiên sẵn có. Với thực trạng khai thác phát triển hiện nay, phá Hạc Hải chưa thể làm hài lòng du khách, vì các sản phẩm du lịch đang được triển khai dưới dạng sơ khai. Vì vậy, cần nhanh chóng quy hoạch phát triển chuyên nghiệp theo hướng bền vững ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Phước Hoàng (2020), Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái bền vững tỉnh Cà Mau, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*. 185-194.
2. Hà Thị Hương (2013), *Nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại các làng chài trên Vịnh Hạ Long*, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn.
3. Hồ Thị Thiên Kim (2017), Đề xuất mô hình bảo vệ môi trường gắn với du lịch sinh thái và sinh kế bền vững cho làng nghề muối xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ, *Tạp chí Phát triển khoa học và Công nghệ*, tập 20, số M1, 45 -51.
4. Phạm Trung Lương (2015), *Phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu*.
5. Nguyễn Bùi Anh Thư (2019), Nghiên cứu sự tham gia của người dân địa phương trong phát triển du lịch sinh thái cộng đồng tại rừng Dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh - Hội An, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Khoa học Huế*.128(6D). 53-70.
6. Trần Bá Uẩn (2017), *Ảnh hưởng của phát triển du lịch đến sinh kế hộ nông dân: Lý luận và bài học cho Việt Nam*.

Ngày nhận bài: 12/4/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 12/5/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 22/5/2021

Thông tin tác giả:

ThS. PHAN NỮ Ý ANH

Khoa Kinh tế - Du lịch, Trường Đại học Quảng Bình

**ASSESSING THE ECO-TOURISM POTENTIAL
OF HAC HAI LAGOON, QUANG BINH PROVINCE**

● Master. **PHAN NU Y ANH**

Faculty of Economics - Tourism

Quang Binh University

ABSTRACT:

This study is to evaluate the potential of natural landscapes and humanities resources to develop tourism products in Hac Hai lagoon, Quang Binh Province, making this place into an attractive eco-tourism destination. By analyzing theoretical summaries and drawing practical conclusions, this study presents a scientific basis for the synchronous investigation and assessment about Hac Hai lagoon's natural conditions and resources, and also proposes solutions to attract more tourists visiting this place.

Keywords: potential, eco-tourism, Hac Hai lagoon, Quang Binh Province.